HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG HIỆP THÀNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/NQ-HĐND	*Hiệp Thành, ngày 09 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về việc thông qua Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 phường Hiệp Thành

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG HIỆP THÀNH
KHÓA II - KỲ HỌP THỨ 5 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công và Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm vốn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2026/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Nghị quyết số 55/2026/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc bổ sung Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương trong nước năm 2026; gia hạn thời gian bố trí vốn, bổ sung danh mục và điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công vốn xổ số kiến thiết năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 3177/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc bổ sung Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương trong nước năm 2026; gia hạn thời gian bố trí vốn, bổ sung danh mục và điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công vốn xổ số kiến thiết năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Cà Mau.

x*ét Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành về việc trình thông qua Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 phường Hiệp Thành; Báo cáo số 34/BC-BKTNS ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua thông qua Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 phường Hiệp Thành, cụ thể như sau:

Tổng nguồn vốn Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 phường Hiệp Thành: 207.596 triệu đồng *(Bằng chữ: Hai trăm lẻ bảy tỷ năm trăm chín mươi sáu triệu đồng).*

Trong đó:

- Kế hoạch đầu tư công năm 2026: 28.400 triệu đồng.
- Kế hoạch đầu tư công năm 2027: 76.160 triệu đồng.
- Kế hoạch đầu tư công năm 2028: 59.700 triệu đồng.
- Kế hoạch đầu tư công năm 2029: 34.836 triệu đồng.
- Kế hoạch đầu tư công năm 2030: 8.500 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 phường Hiệp Thành đúng quy định pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Hiệp Thành khóa II, Kỳ họp lần thứ 5 (chuyên đề) thông qua ngày 9 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D PHƯỜNG HIỆP THÀNH T.C.M.

Trần Minh Hải

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG HIỆP THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2026-2030 PHƯỜNG HIỆP THÀNH

(Kèm theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Hiệp Thành)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Văn bản giao lập BCĐXCTĐT hoặc Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có)		Quyết định đầu tư (nếu có)		Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Kế hoạch đầu tư công năm 2027	Kế hoạch đầu tư công năm 2028	Kế hoạch đầu tư công năm 2029	Kế hoạch đầu tư công năm 2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Tổng cộng (I+II+III+IV+V+IV)				**717.747**	**0**	**39.374**	**28.400**	**76.160**	**59.700**	**34.836**	**8.500**		
I	**NGUỒN XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG**				**40.653**		**28.621**	**18.502**	**0**	**0**	**0**	**0**		
1	Cải tạo, sửa chữa Trường TH Trần Quốc Toản	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1346/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	2.480	1524/QĐ-UBND ngày 04/6/2026	2.376	2.033					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
2	Cải tạo, sửa chữa Trường Mầm non Vàng Anh	Phường Hiệp Thành	2026-2028	1341/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	5.200	1467/QĐ-UBND ngày 28/5/2026	4.536	1.820					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
3	Cải tạo, sửa chữa Trường THCS Nguyễn Huệ	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1344/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	1.900	1557/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	1.899	1.700					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
4	Cải tạo, sửa chữa Trường Mầm non Hoa Hồng	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1342/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	1.000	1558/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	999	898					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
5	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1343/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	800	1519/QĐ-UBND ngày 04/6/2026	799	711					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
6	Cải tạo, sửa chữa Trường Mầm non Tuổi Ngọc	Phường Hiệp Thành	2026-2028	1345/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	3.000	1465/QĐ-UBND ngày 28/5/2026	2.995	1.562					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
7	Nâng cấp tuyến đường (*từ nhà bà Phương Thị Nhị đến Phương Bộ),* khóm Biển Tây B, phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1434/QĐ-UBND ngày 22/5/2026	513	1611/QĐ-UBND ngày 18/6/2026	513	448					Ban QLDA phường Hiệp Thành	

TT	Danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Văn bản giao lập BCĐXCTĐT hoặc Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có)		Quyết định đầu tư (nếu có)		Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Kế hoạch đầu tư công năm 2027	Kế hoạch đầu tư công năm 2028	Kế hoạch đầu tư công năm 2029	Kế hoạch đầu tư công năm 2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
8	Nâng cấp hẻm nội bộ từ chân cầu Út Đen đến lộ nội bộ E, khóm Nhà Mát, phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1882/QĐ-UBND ngày 30/7/2026	5.242		4.855	123					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
9	Nâng cấp Hẻm 11 (khu giáo viên), khóm Nhà Mát, phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1883/QĐ-UBND ngày 30/7/2026	2.674		2.940	690					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
10	Nâng cấp, mở rộng hẻm Hai Huê *(đoạn từ đường Ngô Quyền đến cống số 3)* , khóm Chòm Xoài, phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1351/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	4.082	1466/QĐ-UBND ngày 28/5/2026	4.067	2.217					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
11	Xây dựng mới tuyến lộ GTNT từ giáp ranh Giáp Nước đến cầu Ruộng Muối	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1352/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	2.647	1520/QĐ-UBND ngày 04/6/2026	2.642	1.758					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
12	Lộ kênh Màu, khóm Đầu Lộ	Phường Hiệp Thành	2026-2027	2390/UBND-TH ngày 20/8/2026	1.300			531					Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
13	Hẻm nhánh Hang Cọp	Phường Hiệp Thành	2026-2027	2390/UBND-TH ngày 20/8/2026	1.545			631					Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
14	Hẻm nhánh Hai Huê	Phường Hiệp Thành	2026-2027	2390/UBND-TH ngày 20/8/2026	1.545			631					Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
15	Lộ kênh Trường Sơn	Phường Hiệp Thành	2026-2027	2390/UBND-TH ngày 20/8/2026	761			311					Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
16	Lộ kênh 1	Phường Hiệp Thành	2026-2027	2390/UBND-TH ngày 20/8/2026	761			311					Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
17	Hẻm dân sinh (kế quán cà phê Gem)	Phường Hiệp Thành	2026-2027	2390/UBND-TH ngày 20/8/2026	761			311					Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT

TT	Danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Văn bản giao lập BCĐXCTĐT hoặc Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có)		Quyết định đầu tư (nếu có)		Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Kế hoạch đầu tư công năm 2027	Kế hoạch đầu tư công năm 2028	Kế hoạch đầu tư công năm 2029	Kế hoạch đầu tư công năm 2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
18	Lộ Kênh Màu, khóm Biển Đông B	Phường Hiệp Thành	2026-2027	2390/UBND-TH ngày 20/8/2026	2.407			984					Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
19	Hẻm nhà ông Kim Phát Long, khóm Biển Tây B	Phường Hiệp Thành	2026-2027	2390/UBND-TH ngày 20/8/2026	1.135			464					Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
20	Tuyến đường dân sinh, khóm Biển Tây B, điểm đầu giáp đường kênh Rạch Cần Thăng, điểm cuối giáp nhà ông Lý Sol	Phường Hiệp Thành	2026-2027	2390/UBND-TH ngày 20/8/2026	900			368					Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
II	**NGUỒN HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU (XSKT)**				**6.498**		**7.353**	**6.498**	**0**	**0**	**0**	**0**		
1	Nâng cấp hẻm đoạn từ quán bánh xèo A Mật đến nhà bà Đỗ Thị Liêm	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1522/QĐ-UBND ngày 04/6/2026	723	1522/QĐ-UBND ngày 04/6/2026	714	714					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
2	Nâng cấp mở rộng hẻm 6, khóm Chòm Xoài, phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1349/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	1.464	1521/QĐ-UBND ngày 04/6/2026	1.463	1.463					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
3	Nâng cấp hẻm 3, khóm Đầu Lộ, phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1348/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	1.635	1523/QĐ-UBND ngày 04/6/2026	1.614	1.614					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
4	Nâng cấp hẻm Đạo Tràng Họ Lâm, khóm Đầu Lộ, phường Hiệp Thành *(Hẻm 1, đường Cao Văn Lầu, khóm Đầu Lô, phường Hiệp Thành)*	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1622/QĐ-UBND ngày 24/6/2026	1.394	1881/QĐ-UBND ngày 30/7/2026	2.500	1.645					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
5	Nâng cấp, mở rộng hẻm kênh Bà Lan *(từ đường Cao Văn Lầu đến giáp ranh khóm Giồng Nhãn A),* khóm Đầu Lộ A, phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2026-2027	1347/QĐ-UBND ngày 08/5/2026	1.282	1610/QĐ-UBND ngày 18/6/2026	1.062	1.062					Ban QLDA phường Hiệp Thành	
III	**DỰ ÁN THUỘC LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT**				**597.396**				**46.696**	**38.200**	**22.500**	**2.000**		

TT	Danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Văn bản giao lập BCĐXCTĐT hoặc Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có)		Quyết định đầu tư (nếu có)		Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Kế hoạch đầu tư công năm 2027	Kế hoạch đầu tư công năm 2028	Kế hoạch đầu tư công năm 2029	Kế hoạch đầu tư công năm 2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Cải tạo khuôn viên cây xoài cổ thụ 300 năm	Phường Hiệp Thành	2027-2028		2.000				2.000				Ban QLDA phường Hiệp Thành	
2	Trồng cây Thanh Nhãn, Nhãn cổ và các loại cây ăn trái là sản phẩm của phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2027-2028		800				800				Ban QLDA phường Hiệp Thành	
3	Nâng cấp tuyến đường Đê Rạch Thăng (Từ đường Giồng Nhãn - Gò Cát đến giáp ranh phường Vĩnh Trạch)	Phường Hiệp Thành	2028-2030		18.000					6.500	11.500	0	Ban QLDA phường Hiệp Thành	
4	Nâng cấp tuyến đường từ giáp ranh Biển Tây B đến chùa ông Bổn	Phường Hiệp Thành	2028-2029		3.000					3.000			Ban QLDA phường Hiệp Thành	
5	Nâng cấp tuyến đường từ đường Giồng Nhãn - Gò Cát đến đường VTĐ2	Phường Hiệp Thành	2027-2028		5.000				2.000	3.000			Ban QLDA phường Hiệp Thành	
6	Đường dân sinh, khóm Nhà Mát	Phường Hiệp Thành	2027-2028		540				540				Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
7	Nâng cấp tuyến đường lộ Nhà Kho	Phường Hiệp Thành	2029-2030		12.000					2.000	10.000		Ban QLDA phường Hiệp Thành	
8	Nâng cấp tuyến lộ Kim Con (từ đường Thuận Hòa - Xiêm Cán đến giáp ranh Lai Hòa)	Phường Hiệp Thành	2027-2029		12.000				300	11.700			Ban QLDA phường Hiệp Thành	
9	Nâng, cấp mở rộng tuyến đường Ngô Quyền *(đoạn từ đường bộ ven biển đến đường đê biển Đông)*	Phường Hiệp Thành	2029-2030		142.000							1.000	Ban QLDA phường Hiệp Thành	Sử dụng nguồn vốn đầu tư công và các nguồn hợp pháp khác

TT	Danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Văn bản giao lập BCĐXCTĐT hoặc Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có)		Quyết định đầu tư (nếu có)		Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Kế hoạch đầu tư công năm 2027	Kế hoạch đầu tư công năm 2028	Kế hoạch đầu tư công năm 2029	Kế hoạch đầu tư công năm 2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
10	Đường QH số 1.	Phường Hiệp Thành	2027-2029		57.000				1.000				Ban QLDA phường Hiệp Thành	Sử dụng nguồn vốn đầu tư công và các nguồn hợp pháp khác
11	Đường QH số 2.	Phường Hiệp Thành	2027-2029		59.000					1.000			Ban QLDA phường Hiệp Thành	Sử dụng nguồn vốn đầu tư công và các nguồn hợp pháp khác
12	Đường QH số 3.	Phường Hiệp Thành	2027-2029		65.000						1.000		Ban QLDA phường Hiệp Thành	Sử dụng nguồn vốn đầu tư công và các nguồn hợp pháp khác
13	Đường QH số 4.	Phường Hiệp Thành	2027-2029		68.000							1.000	Ban QLDA phường Hiệp Thành	Sử dụng nguồn vốn đầu tư công và các nguồn hợp pháp khác
14	Đầu tư lát gạch vỉa hè đường Lò Rèn, phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2027-2029		50.000				1.000				Ban QLDA phường Hiệp Thành	Sử dụng nguồn vốn đầu tư công và các nguồn hợp pháp khác

TT	Danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Văn bản giao lập BCĐXCTĐT hoặc Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có)		Quyết định đầu tư (nếu có)		Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Kế hoạch đầu tư công năm 2027	Kế hoạch đầu tư công năm 2028	Kế hoạch đầu tư công năm 2029	Kế hoạch đầu tư công năm 2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
15	Đầu tư tuyến đường vào Trường THPT Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2027-2028		20.000				5.000	1.000			Ban QLDA phường Hiệp Thành	Sử dụng nguồn vốn đầu tư công và các nguồn hợp pháp khác
16	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu hành chính phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2027-2028		50.000				2.000	9.000			Ban QLDA phường Hiệp Thành	Sử dụng nguồn vốn đầu tư công và các nguồn hợp pháp khác
17	Đường Kênh Vú Dài	Phường Hiệp Thành	2027-2028		3.040				3.040				Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
18	Lộ kênh ranh Vườn Chim	Phường Hiệp Thành	2027-2028		2.660				2.660				Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
19	Lộ kênh ranh Đông A – Đông B	Phường Hiệp Thành	2027-2028		3.800				3.800				Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
20	Lộ giáp ranh phường Vĩnh Trạch	Phường Hiệp Thành	2027-2028		5.320				5.320				Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
21	Đường dân sinh, khóm Biển Tây, điểm đầu là đường song song đường Hoàng Sa, điểm cuối kênh Trường Sơn	Phường Hiệp Thành	2027-2028		6.840				6.840				Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
22	Đường phía Bắc kênh Trường Sơn	Phường Hiệp Thành	2027-2028		11.396				10.396	1.000			Ban QLDA phường Hiệp Thành	Bổ sung theo Đề án đường GTNT
IV	**DỰ ÁN THUỘC LĨNH VỰC GIÁO DỤC**				**30.000**		**0**	**0**	**12.000**	**9.000**	**6.000**	**3.000**		

TT	Danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Văn bản giao lập BCĐXCTĐT hoặc Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có)		Quyết định đầu tư (nếu có)		Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Kế hoạch đầu tư công năm 2027	Kế hoạch đầu tư công năm 2028	Kế hoạch đầu tư công năm 2029	Kế hoạch đầu tư công năm 2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Xây mới 09 phòng học lầu, 03 phòng chức năng và cải tạo, sửa chữa các dãy phòng hiện trạng Trường Tiểu học Trần Quốc Toản *(Phân hiệu Lê Lợi)*	Phường Hiệp Thành	2027-2029		15.000				12.000	3.000	0		Ban QLDA phường Hiệp Thành	Điều chỉnh tên gọi
2	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Trần Quốc Toản *(Điểm chính)*	Phường Hiệp Thành	2029-2030		3.000					3.000			Ban QLDA phường Hiệp Thành	Điều chỉnh tên gọi
3	Cải tạo, sửa chữa Trường Tiểu học Trần Quốc Toản *(Phân hiệu Đinh Bộ Lĩnh)*	Phường Hiệp Thành	2029-2030		3.000					3.000			Ban QLDA phường Hiệp Thành	Điều chỉnh tên gọi
4	Cải tạo, sửa chữa Trường Mầm non Hoa Hồng *(Phân hiệu Tuổi Ngọc)*	Phường Hiệp Thành	2029-2030		3.000						3.000		Ban QLDA phường Hiệp Thành	Điều chỉnh tên gọi
5	Cải tạo, sửa chữa Trường Mầm non Hoa Hồng *(Phân hiệu Vàng Anh)*	Phường Hiệp Thành	2029-2030		3.000						3.000		Ban QLDA phường Hiệp Thành	Điều chỉnh tên gọi
6	Cải tạo, sửa chữa Trường Mầm non Hoa Hồng *(Điểm chính)*	Phường Hiệp Thành	2029-2030		3.000							3.000	Ban QLDA phường Hiệp Thành	Điều chỉnh tên gọi
V	**DỰ ÁN THUỘC LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH**				**10.000**		**0**	**0**	**7.000**	**3.000**	**0**	**0**		
1	Cải tạo, sửa chữa các trụ sở khóm trực thuộc UBND phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2027-2029		10.000				7.000	3.000	0		Ban QLDA phường Hiệp Thành	
VI	**CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ GIAI ĐOẠN 2026 - 2035, GIAI ĐOẠN I TỪ NĂM 2026 ĐẾN NĂM 2030**				**33.200**		**3.400**	**3.400**	**10.464**	**9.500**	**6.336**	**3.500**		

TT	Danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Văn bản giao lập BCĐXCTĐT hoặc Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có)		Quyết định đầu tư (nếu có)		Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Kế hoạch đầu tư công năm 2027	Kế hoạch đầu tư công năm 2028	Kế hoạch đầu tư công năm 2029	Kế hoạch đầu tư công năm 2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến lộ Du lịch sinh thái *(đoạn từ chùa Ông Bổn đến Tịnh xá Ngọc Phước)*	Phường Hiệp Thành	2026-2027	2548/UBND-TH ngày 07/09/2026	1.990		1.990	1.990					Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
2	Đầu tư lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời tuyến đường Khu dân cư khóm Biển Đông A *(đoạn từ nhà ông Gú đến giáp ranh phường Vĩnh Trạch)*	Phường Hiệp Thành	2026-2027	2548/UBND-TH ngày 07/09/2026	1.410		1.410	1.410					Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
3	Cải tạo, mở rộng, xây dựng mới các cây cầu bị xuống cấp khóm Biển Đông A, Giồng Giữa	Phường Hiệp Thành	2027-2028		5.300				3.300	2.000			Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
4	Lắp đặt đèn năng lượng mặt trời tuyến đường kênh Sau Chùa, phường Hiệp Thành	Phường Hiệp Thành	2027-2028		1.189				1.189				Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
5	Lắp đặt đèn năng lượng mặt trời tuyến đường Hoàng Sa	Phường Hiệp Thành	2027-2028		5.390				3.390	2.000			Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
6	Nâng cấp, mở rộng Hẻm dân sinh đường sau Chùa, khóm Biển Tây	Phường Hiệp Thành	2027-2028		1.585				1.585				Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
7	Lắp đặt đèn năng lượng mặt trời tuyến lộ Nam Định, khóm Kinh tế	Phường Hiệp Thành	2027-2028		2.200				1.000	1.200			Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
8	Lắp đặt đèn năng lượng mặt trời tuyến lộ kênh Màu	Phường Hiệp Thành	2028-2029		1.300					1.300			Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG

TT	Danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Văn bản giao lập BCĐXCTĐT hoặc Quyết định chủ trương đầu tư (nếu có)		Quyết định đầu tư (nếu có)		Kế hoạch đầu tư công năm 2026	Kế hoạch đầu tư công năm 2027	Kế hoạch đầu tư công năm 2028	Kế hoạch đầu tư công năm 2029	Kế hoạch đầu tư công năm 2030	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Số văn bản/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
9	Nâng cấp, mở rộng đường chùa Chánh niệm *(đoạn từ đường Cao Văn Lầu đến đường kênh Bảy Hòa,* khóm Xóm Lẫm	Phường Hiệp Thành	2028-2029		1.636					1.000	636		Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
10	Cải tạo, mở rộng, xây dựng mới các cây cầu bị xuống cấp khóm Giồng Nhãn, Xóm Lẫm, Đầu lộ, Kinh tế	Phường Hiệp Thành	2028-2029		5.150					2.000	3.150		Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
11	Lắp đặt đèn năng lượng mặt trời tuyến Lộ Kim Con *(đoạn từ đường Thuận Hòa – Xiêm Cán đến Cầu Đôi)*	Phường Hiệp Thành	2029-2030		1.200						600	600	Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
12	Lắp đặt đèn năng lượng mặt trời tuyến Lộ Sau Chùa *(đoạn từ sau chùa Xiêm Cán đến Kênh Màu)*	Phường Hiệp Thành	2029-2030		1.100						500	600	Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
13	Lắp đặt đèn năng lượng mặt trời tuyến Rạch Cần Thăng *(phía Đông và phía Tây)*	Phường Hiệp Thành	2029-2030		2.300						1.000	1.300	Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG
14	Lắp đặt đèn năng lượng mặt trời tuyến lộ Nhà Kho	Phường Hiệp Thành	2029-2030		1.450						450	1.000	Phòng KT, HT&ĐT phường Hiệp Thành	Bổ sung thực hiện CTMTQG